**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý CỦA NGƯỜI DÂN THÔNG QUA CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Người góp ý** | **Nội dung góp ý** | **Tiếp thu giải trình** |
|  | **Điều 2. Giải thích từ ngữ** |  |  |
| 1 | **Nguyễn Văn Phúc** (phường Dương Nội, Hà Nội); email: **phucnv73@gmail.com** | Theo tôi, nên có những dẫn chứng cụ thể trong những mục có tính khái quát cao để người dân đọc dễ hiểu, ví dụ câu: *“Thực phẩm có giá trị sử dụng, công dụng không đúng với nguồn gốc, bản chất tự nhiên, tên gọi của thực phẩm, thực phẩm không có giá trị sử dụng.”* Sau những mục này nên có dẫn chứng: *“Như thịt, cá, trứng được sản xuất từ các chất hoá học tổng hợp, nước mắm sản xuất từ hương vị tổng hợp.”*  **Mục 37** nên sửa lại: *Thực phẩm không đảm bảo chất lượng.*  **Mục 38**: *Thực phẩm giả.*  a) Thực phẩm có giá trị sử dụng, công dụng không đúng với nguồn gốc bản chất tự nhiên, tên gọi của thực phẩm gây hiểu lầm cho người tiêu dùng; Ví dụ như: “gạo được sản xuất từ nhựa. Thịt, cá, trứng, nước mắm được sản xuất từ các chất hóa học tổng hợp…”.  b) Thực phẩm có nhãn hàng hóa hoặc bao bì hàng hóa ghi chỉ dẫn giả mạo tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc nhập khẩu, phân phối hàng hóa, giả mạo mã số đăng ký lưu hành, mã số công bố, mã số mã vạch của thực phẩm hoặc giả mạo bao bì hàng hóa của tổ chức, cá nhân khác; giả mạo về nguồn gốc, xuất xứ hoặc nơi sản xuất, đóng gói.  c) Tem, nhãn, bao bì thực phẩm bắt trước tem, nhãn của tổ chức cá nhân khác nhằm tạo ra sự nhầm lẫn.  d) Thực phẩm bảo vệ sức khỏe được xác định là giả khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:  Không có chất tạo nên công dụng của sản phẩm.  Có chất tạo nên công dụng của sản phẩm nhưng không đúng với chất ghi trên nhãn hoặc theo quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định đã đăng ký lưu hành/tự công bố.  Được sản xuất, trình bày hoặc dán nhãn nhằm mạo danh nhà sản xuất, nước sản xuất hoặc nước xuất xứ. | Giải trình:  Do thực hiện yêu cầu của Quốc hội về xây dựng luật khung, luật ống nên các nội dung quy định cụ thể về điều kiện của cơ sở sẽ giao Chính phủ quy định chi tiết.  Giải trình: Thực phẩm là các sản phẩm được con người tiêu thụ trực tiếp, có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của con người. Do đó, thực phẩm phải đạt các yêu cầu về chất lượng và an toàn theo quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.  Nếu chỉ dùng cùm từ “không đảm bảo” sẽ chung chung không rõ ràng. Ngoài ra, đơn vị kinh doanh sản phẩm thực phẩm phải đáp ứng các quy định về điều kiện của cơ sở kinh doanh sản phẩm thực phẩm.  Do đó, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.  Giải trình:  Khái niệm hàng giả của dự thảo Luật được xây dựng trên cơ sở tham khảo tại điểm b Khoản 7 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP. Bên cạnh đó thực hiện yêu cầu của Quốc hội về xây dựng luật khung, luật ống nên các nội dung quy định cụ thể như các ví dụ sẽ được quy định tại các văn bản dưới Luật.  Giải trình: Khái niệm *Thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả* của dự thảo Luật được xây dựng trên cơ sở tham khảo tại điểm b Khoản 7 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP và tham khảo khái niệm thuốc giả tại Luật Dược.  Do vậy, xin được giữ nguyên như dự thảo Luật. |
| 2 | **Đoàn Văn Thắng** (Thanh Oai, Hà Nội); email: **doanvanthang06019990@gmail.com** | Cần làm rõ chất chính, chất phụ đối với sản xuất thực phẩm bổ sung và sữa, sản phẩm dinh dưỡng, các chất phụ không đạt 70% mức tối thiểu so với bản công bố thì phạt hành chính, không hình sự hoá các vi phạm này, đồng thời hướng dẫn doanh nghiệp làm cho đúng, không hình sự hoá. | Tiếp thu và đã chỉnh sửa lại khoản 40 Điều 2 dự thảo Luật như sau:  *a) Sản phẩm thực phẩm có ít nhất một trong các chỉ tiêu chất lượng chỉ đạt mức từ 70% trở xuống so với mức tối thiểu theo tiêu chuẩn cơ sở đã đăng ký lưu hành hoặc tự công bố;*  *b) Sản phẩm thực phẩm chưa đăng ký lưu hành hoặc tự công bố có ít nhất một trong các chỉ tiêu chất lượng chỉ đạt mức từ 70% trở xuống so với ghi nhãn, bao bì thực phẩm* |
| 3 | **Phạm Thị Quyên** (114 Hào Thành – Lê Thanh Nghị - Hải Phòng); email: **quyenpham234@gmail.com** | Cần phải làm rõ chất chính, chất phụ đối với nhóm sản xuất sữa, thực phẩm bổ sung, sản phẩm dinh dưỡng, các chất phụ không đạt trên 70% mức tối thiểu so với bản công bố thì phạt hành chính, không hình sự hoá các vi phạm này. | Tiếp thu và đã chỉnh sửa lại khoản 40 Điều 2 dự thảo Luật như sau:  *a) Sản phẩm thực phẩm có ít nhất một trong các chỉ tiêu chất lượng chỉ đạt mức từ 70% trở xuống so với mức tối thiểu theo tiêu chuẩn cơ sở đã đăng ký lưu hành hoặc tự công bố;*  *b) Sản phẩm thực phẩm chưa đăng ký lưu hành hoặc tự công bố có ít nhất một trong các chỉ tiêu chất lượng chỉ đạt mức từ 70% trở xuống so với ghi nhãn, bao bì thực phẩm* |
| 4 | **Trịnh Phương Thảo** (Hà Nội); email: **hddt.auracare@gmail.com** | Chúng tôi nhận thấy dự thảo hiện còn một số điểm chưa được quy định rõ, có thể dẫn đến cách hiểu và áp dụng khác nhau trong thực tế, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của doanh nghiệp, cụ thể như sau:  1. Một số doanh nghiệp bị xử lý hình sự khi chất phụ trong sản phẩm là thành phần có tỷ lệ thấp, không làm thay đổi bản chất của sản phẩm cũng như không gây nguy hại cho người sử dụng. Mặc dù Nghị định 98/2020/NĐ-CP và Thông tư 29/2023/TT-BYT đã có các định nghĩa liên quan đến “chất phụ” nhưng vẫn còn chưa rõ ràng, chưa đủ căn cứ xác định để xử lý các vi phạm.  Ví dụ: trong ngành thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, một số vi phạm liên quan đến chất phụ trong sản phẩm, mỹ phẩm… lại không xác định chất chính theo Thông tư 29 để làm cơ sở xác định chất chính, chất phụ, dẫn tới quy trình pháp lý và vi phạm nguyên tắc xác định sự thật khách quan trong công tác đánh giá và xử phạt.  2. Đối với các vi phạm liên quan đến chất phụ có hàm lượng không đạt trên 70% mức tối thiểu so với hồ sơ công bố, việc xử lý theo hướng hình sự hóa là không phù hợp với bản chất, mức độ nguy hại của hành vi, gây thiệt hại lớn cho doanh nghiệp trong khi vẫn có thể khắc phục thông qua điều chỉnh quy trình sản xuất và kiểm nghiệm lại.  3. Hiện nay, việc bắt giữ, khởi tố hình sự đối với các vi phạm không nghiêm trọng về chất lượng thành phần phụ đã tạo nên tâm lý hoang mang, ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường đầu tư và kinh doanh. Do đó, chúng tôi kiến nghị cần làm rõ khái niệm: “Chất chính” và “Chất phụ” trong Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) và đề xuất, quy định cụ thể như sau: Trường hợp chất phụ không đạt yêu cầu nhưng không gây ảnh hưởng đến sức khoẻ người tiêu dùng thì chỉ dừng lại ở việc nhắc nhở hoặc xử lý hành chính mà không hình sự hóa.  Điều này không chỉ đảm bảo tính công bằng và thực tiễn trong thi hành pháp luật, mà còn tạo môi trường pháp lý ổn định và phù hợp với hoạt động sản xuất thực phẩm.  Từ các nhận định nêu trên, chúng tôi kiến nghị Hiệp hội Sữa Việt Nam xem xét, tổng hợp ý kiến và đại diện cộng đồng doanh nghiệp ngành sữa, thực phẩm nhằm nêu một số đề xuất như sau:  - Đề xuất cơ quan soạn thảo bổ sung quy định rõ ràng về chất chính và chất phụ, có căn cứ khoa học, định lượng cụ thể.  - Không hình sự hóa các vi phạm liên quan đến chất phụ có mức độ sai lệch nhẹ, thay vào đó nên áp dụng xử phạt hành chính và yêu cầu khắc phục, đảm bảo công bằng và tạo điều kiện cho doanh nghiệp điều chỉnh.  Ban hành hướng dẫn kỹ thuật cụ thể nhằm hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đúng, đáp ứng yêu cầu pháp lý và đảm bảo chất lượng sản phẩm cho người tiêu dùng. | Tiếp thu và đã chỉnh sửa lại khoản 40 Điều 2 dự thảo Luật như sau:  *a) Sản phẩm thực phẩm có ít nhất một trong các chỉ tiêu chất lượng chỉ đạt mức từ 70% trở xuống so với mức tối thiểu theo tiêu chuẩn cơ sở đã đăng ký lưu hành hoặc tự công bố;*  *b) Sản phẩm thực phẩm chưa đăng ký lưu hành hoặc tự công bố có ít nhất một trong các chỉ tiêu chất lượng chỉ đạt mức từ 70% trở xuống so với ghi nhãn, bao bì thực phẩm* |
|  | **Điều 5. Những điều bị cấm** |  |  |
| 5 | Lưu Sơn Tùng  Số 30, ngõ 20, Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Hà Nội  email: sontung71@gmail.com | 11. Quảng cáo thực phẩm sai sự thật, gây nhầm lẫn đối với người tiêu dùng hoặc sử dụng hình ảnh, thiết bị, trang phục, tên, danh nghĩa của các đơn vị, cơ sở y tế, nhân viên y tế, ý kiến của người bệnh, lời nói, bài viết của bác sỹ, dược sỹ, nhân viên y tế để quảng cáo thực phẩm.  Về mục này, tôi hoàn toàn tán thành việc cấm các hành vi quảng cáo thực phẩm sai sự thật, tuy nhiên, việc cấm các nhân viên y tế, bác sỹ, dược sỹ dẫu bài viết, lời nói về các sản phẩm thì tôi không tán thành. Họ là những người có chuyên môn nên sẽ hiểu rõ về những sản phẩm thực phẩm hơn là những người khác.  Tại sao những người có sức ảnh hưởng (KOL, KOC) lại được phép nói, quảng cáo các sản phẩm thực phẩm, dù rằng bản thân họ có thể không hiểu gì về sản phẩm đó, hoặc chỉ hiểu qua loa nhưng khi đăng bài viết sản và video quảng cáo sẽ rất dễ sai. Trong khi đó, nhân viên y tế, bác sỹ, dược sỹ được đào tạo kiến thức chuyên môn rất sát với những sản phẩm thực phẩm, hiểu rõ thành phần, công dụng, giá trị sử dụng của sản phẩm, lại không được dùng những kiến thức đó để truyền đạt lại cho cộng đồng? Và nếu như những công bố y tế, bác sỹ, dược sỹ lại chính là những người sản xuất ra sản phẩm đó chính hãng, vậy thì sao họ lại không được quyền quảng cáo cho các sản phẩm do mình làm ra, công ty của họ sản xuất ra?  Theo tôi, việc phổ cập kiến thức về sản phẩm đến người tiêu dùng thông qua những người có kiến thức chuyên môn rất có lợi cho xã hội. Điều kiện tiên quyết chỉ cần không được quảng cáo sai sự thật mà thôi. Chúng ta không tán thành quảng cáo sai sự thật, nhưng không nên cấm nhân viên y tế, bác sỹ, dược sỹ (thực thụ) đưa các bài viết, lời nói, hay sử dụng trang phục y tế khi quảng cáo hoặc giới thiệu sản phẩm thực phẩm đến cộng đồng. | Giải trình: Thực phẩm là hàng hóa đặc biệt, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng và sự phát triển giống nòi. Hoạt động quảng cáo là hoạt động giới thiệu sản phẩm đến nhiều người tiêu dùng. Do đó, cần kiểm soát hoạt động quảng cáo đối với các nhân viên y tế, bác sỹ, dược sỹ để tránh người tiêu dùng hiểu lầm những sản phẩm này đã được cơ sở y tế chứng nhận an toàn, chất lượng; lợi dụng, lạm dụng uy tín của cá nhân, tổ chức trong ngành y tế để quảng cáo thực phẩm. |
|  | **Điều 15** |  |  |
| 6 | Lưu Sơn Tùng  Số 30, ngõ 20, Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Hà Nội  email: sontung71@gmail.com | mục 2. Thời hạn hiệu lực của giấy đăng ký lưu hành hoặc bản tự công bố là 05 năm.  Về điều này, tôi nhận thấy sau 5 năm lại phải xin cấp lại giấy đăng ký lưu hành hoặc bản tự công bố sẽ làm mất thời gian của cả doanh nghiệp lẫn cơ quan quản lý. Nếu như phần nhãn mác, thành phần công khai của sản phẩm không đổi, không có sự thay đổi nào ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng thì nên tự động duy trì hiệu lực của số đăng ký là cần thiết. Trong trường hợp hồ sơ của sản phẩm đã được cấp số đăng ký cần phải bổ sung, thay đổi thì cơ quan quản lý sẽ ra thông báo để doanh nghiệp thực hiện, nếu không đáp ứng được yêu cầu thì rút số đăng ký.  Trên đây là một số đóng góp ý kiến của tôi, kính mong được các cấp có thẩm quyền xem xét. | Tiếp thu và đã bổ sung khoản 5 Điều 12 của dự thảo Luật như sau:  *Giấy đăng ký lưu hành, bản tự công bố sản phẩm thực phẩm khi hết thời hạn hiệu lực mà đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ gia hạn theo quy định thì được tiếp tục sử dụng cho đến khi được gia hạn hoặc khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có văn bản thông báo không gia hạn hoặc thông báo tạm dừng sử dụng giấy đăng ký lưu hành, bản tự công bố do phát hiện sản phẩm thực phẩm có nguy cơ không an toàn cho người sử dụng hoặc nghi ngờ giả mạo tài liệu pháp lý.*  Để bảo đảm sản phẩm còn lưu thông trên thị trường, không có sự thay đổi nào ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng, cơ quan quản lý nhà nước quy định hồ sơ, thủ tục gia hạn đơn giản, bảo đảm thuận lợi cho doanh nghiệp. |
|  | **Góp ý chung** |  |  |
| 7 | **Lê Công Tin** (45/38 Nguyễn Đôn Tiết, phường Bình Trưng Đông, Thủ Đức, TPHCM); email: **letin919@gmail.com** | Hiện nay thủ tục nhập khẩu dược phẩm còn phụ thuộc quá nhiều cơ quan kiểm tra nhà nước chuyên ngành trong khi hầu hết nhập khẩu đều phục vụ mục đích thương mại của doanh nghiệp và Bộ Luật hiện nay chưa quy định.  Hiện tại rất nhiều doanh nghiệp bị vướng mắc với trường hợp lô hàng vừa có mặt hàng do Bộ Công Thương Quản lý, vừa có mặt hàng do Bộ Y tế quản lý doanh nghiệp bị động trong việc làm thủ tục thông quan.  Quy định sản phẩm có lấy mẫu kiểm nghiệm. Tuy nhiên để việc thực hiện kiểm nghiệm thì cơ sở kiểm nghiệm phải được Bộ ngành quản lý sản phẩm đó chỉ định.  Do đó, nhiều doanh nghiệp phải đăng ký Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao chỉ định trung trong trường hợp này thì rất khó khăn cho doanh nghiệp và kéo dài thời gian cho cả quá trình tiếp nhận đăng ký (kéo dài thời gian hơn vì cơ quan tiếp nhận phải tìm cơ sở kiểm nghiệm được Bộ ngành quản lý chỉ định để gửi mẫu). | Tiếp thu và trong dự thảo Luật đã quy định tài khoản 3, điều 21 đã quy đinh: *Chính phủ quy định cơ quan kiểm tra sản phẩm thực phẩm nhập khẩu.* |
| 8 | **Lê Thị Hồng Tươi** (13A1, Trần Thị Thơm, KP5, Phường Mỹ Phong, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp); email: **lehongtuoi5789@gmail.com** | Tôi xin đồng nhất quan điểm với quy định về mối liên hệ giữa “tiêu chuẩn” của Luật An toàn thực phẩm và Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, hoặc có hướng dẫn cụ thể, rõ ràng để doanh nghiệp dễ dàng thực hiện hơn. Làm rõ “tiêu chuẩn” và thực phẩm trong các thông tư hướng dẫn hay chỉ khuyến khích. | Tiếp thu |
| 9 | **Đặng Sỹ Hùng** (Đại Sơn - Đô Lương - Nghệ An); email: **danghung.edu.vnn@gmail.com** | 1. Đối với đơn vị sản xuất: Do yêu cầu về nguyên liệu cũng phải có giấy công bố nguyên liệu và giấy kiểm nghiệm nguyên liệu (vấn đề này hiện nay rất lỏng lẻo). Các đơn vị bán nguyên liệu chỉ có phiếu kiểm nghiệm của đơn vị gốc cung cấp, còn lại không có quá trình kiểm nghiệm nguyên liệu, không biết đang bán thứ gì, chất lượng thế nào.  2. Đối với đơn vị thương mại: Cần có quy định về đủ điều kiện kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khoẻ. Hiện nay rất nhiều đơn vị kinh doanh không đủ điều kiện cơ sở vật chất, không có chuyên môn, một bạn làm trình dược viên cắt 2-3 sản phẩm bán. (Không có chuyên môn, không có pháp nhân doanh nghiệp…)  3. Đối với nhà máy sản xuất: Rất nhiều doanh nghiệp chạy theo lợi nhuận, thậm chí đưa ra mức giá rất thấp, giá chưa bằng nguyên liệu đầu vào. Như vậy chất lượng ở đâu?  4 Cần đẩy mạnh quá trình tự báo cáo, có thể báo cáo cả giá sản xuất kèm hoá đơn VAT.  5. Cần yêu cầu nhà máy dừng tem công bố sản phẩm, đầu mối truy xét về nhà máy, còn lại công ty phân phối chỉ chịu trách nhiệm phân phối và bảo quản. Đồng ý miễn số cơ sở công bố cũ. Áp dụng chuẩn sơ công bố mới theo quy định ban hành mới. | 1. Giải trình: Tại khoản 2, Điều 6 Dự thảo Luật quy định Tổ chức, cá nhân sản xuất thực phẩm có các nghĩa vụ sau đây:  a) Tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc tiêu chuẩn do tổ chức, cá nhân sản xuất công bố áp dụng; các điều kiện bảo đảm chất lượng, an toàn đối với sản phẩm thực phẩmthực phẩm, nguyên liệu làm thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm, vật liệu tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm trong quá trình sản xuất và chịu trách nhiệm về chất lượng, an toàn sản phẩm thực phẩm do mình sản xuất.  Do đó, doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về sản phẩm thực phẩm do mình sản xuất khi thực hiện tự công bố và lưu thông trên thị trường.  Trường hợp doanh nghiệp không đưa sản phẩm thực phẩm ra lưu thông không đúng với sản phẩm đã thực hiện công bố thì phải chịu trách nhiệm của pháp luật.  2. Tiếp thu và tại Điều 17 của Dự thảo Luật quy định điều kiện đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khoẻ. Bên cạnh đó, tại khoản 11 Điều này đã giao Chính phủ quy định chi tiết điều kiện cụ thể của cơ sở kinh doanh.  3. Tiếp thu.  4. Giải trình: Nội dung này thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Giá và không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này.  5. Tiếp thu: Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất thực phẩm đã được quy định tại điểm e, khoản 2, điều 6 và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm được quy định tại điểm g, khoản 2, điều 7 của dự thảo Luật sửa đổi. |
| 10 | **Nguyễn Trần Khánh Hoà** (99 Hồ Thị Tư, Hiệp Phú, quận 9, TPHCM); email: **thaytao9990@gmail.com** | Tôi đề xuất cần thiết bổ sung quy định về kiểm tra đột xuất không báo trước. Đây là một công cụ quản lý hiệu quả, giúp phát hiện kịp thời các vi phạm trong điều kiện thực tế và tạo sự răn đe lớn đối với các cơ sở có tính làm ăn gian dối.  Đồng thời, kiểm tra đột xuất cũng góp phần bảo vệ các doanh nghiệp làm ăn chân chính, xây dựng môi trường kinh doanh công bằng và minh bạch. Việc này cần đi kèm quy định chặt chẽ về thẩm quyền, trình tự để tránh lạm quyền và đảm bảo công khai, minh bạch.  Chỉ khi doanh nghiệp biết rằng có thể bị kiểm tra bất cứ lúc nào, họ mới thực sự tuân thủ pháp luật một cách tự giác và liên tục. Bổ sung quy định kiểm tra đột xuất không báo trước không chỉ khuyến khích các đơn vị chấp hành mà còn thể hiện quyết tâm bảo vệ sức khoẻ người dân và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về thực phẩm.  Tôi đề xuất, góp ý về việc bổ sung hình thức, thời hạn kiểm tra thực phẩm tại khoản 1 Điều 47, hoặc thậm chí có thể thêm thành riêng 1 điều khoản khác, miễn là phải cụ thể hoá quy trình kiểm tra đột xuất trong luật. | Tiếp thu và đã được đưa vào dự thảo Luật tại khoản 1, Điều 47, cụ thể Hình thức, thời hạn, tần suất kiểm tra thực phẩm:  Kiểm tra thực phẩm thực hiện bằng hình thức kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất; việc tiến hành kiểm tra chuyên ngành an toàn thực phẩm được thực hiện trực tiếp hoặc trực tuyến từ xa dựa trên dữ liệu điện tử.  Giải trình: Quy trình kiểm tra đột xuất đã được quy định tại Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ quy định về hoạt động kiểm tra chuyên ngành.  Do vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật. |
| 11 | **Nguyễn Khắc Quyền** (Mỹ Hưng, Mỹ Lộc, Nam Định); email: **Growseason.agro@gmail.com** | Tôi cho rằng thực phẩm nên đưa ra biểu đồ tụt hàm lượng trong điều kiện bảo quản nhiệt độ thường đối với các chất kém bền như vitamin nhóm B, tránh tình trạng khi tối hóa kết kiểm nghiệm hôm nay khi đưa đi lưu thông 1 thời gian mà dưới 70% công bố. | Giải trình: Đây là trách nhiệm của nhà sản xuất phải nghiên cứu các điều kiện có thể ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất, lưu thông… theo thời hạn của nhà sản xuất công bố. |